

Số: **418/2019/QĐST-VHNGĐ**

Long Biên, ngày 04 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 417/2019/TLST-HNGĐ ngày 01/7/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Anh Trần Minh T, sinh năm 1978

HKTT: phường NT, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

2. Chị Đỗ Ngọc P, sinh năm 1985

HKTT: phường NT, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 26/6/2019, anh Trần Minh T và chị Đỗ Ngọc P đã thống nhất thỏa thuận:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh T tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[2] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày

26/6/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Minh T và chị Đỗ Ngọc P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh T tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Anh T đã nộp **300.000 đồng** (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0001834 ngày 01/7/2019. Nay chuyển thành lệ phí. Xác định anh, chị đã nộp đủ lệ phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- Đương sự;

- VKSND quận Long Biên;

- UBND phường NT, Long Biên, TP. Hà Nội

(Nơi ĐKKH: 30/12/2009);

- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà